

MC-DUR 200

Sơn lót và sơn phủ cho hệ thống sơn phủ sàn gốc Polyurethane.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Sơn lót và sơn phủ cho **MC-DUR 230** và **MC-DUR 260**.
- Khả năng chống chịu cơ học, nhiệt và hóa chất cao.
- Không chứa dung môi.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Ngành công nghiệp thực phẩm.
- Ngành công nghiệp kim loại và hóa chất.
- Thiết bị rửa và vệ sinh bên trong bồn chứa.
- Các tình huống phơi nhiễm được xếp hạng REACH: Hit phải: định kỳ, Tiếp xúc với nước: định kỳ, Xử lý.

LƯU Ý THI CÔNG:

- Chuẩn bị nền:** Xem tờ hướng dẫn "Nền và Chuẩn bị nền". Đối với các bề mặt chịu tải nóng (> 60°C), không được phép sử dụng các lớp bitum và nhựa phản ứng liên kết trên bề mặt.
- Rãnh liên kết:** Để tránh hiện tượng lớp phủ bị vênh lên, cần cắt các rãnh liên kết (chiều sâu và chiều rộng rãnh liên kết = ít nhất gấp đôi độ dày lớp phủ) vào bề mặt nền, gần mép tại tất cả các cạnh tự do của từng khu vực thi công trong ngày và tại tất cả các chi tiết xuyên qua lớp phủ.
- Trộn vật liệu:**
 - MC-DUR 200** gồm 4 thành phần: **Thành phần A** (gốc nhựa), **Thành phần B** (chất đóng rắn), **Thành phần C** (cốt liệu), **Thành phần D MC-DUR Color** (màu), được cung cấp với tỉ lệ chính xác trong các bao bì đồng bộ. Lắc kỹ các bao chứa thành phần A và B trước khi sử dụng.
 - Đầu tiên, đổ **thành phần A** vào một thùng trộn sạch, sau đó khuấy đều với **thành phần D MC-DUR Color** (màu). Tiếp theo, thêm **thành phần B** vào và khuấy đều hỗn hợp chất lỏng bằng máy khuấy tốc độ chậm trong khoảng 1 phút cho đến khi thu được hỗn hợp đồng nhất, không còn vệt màu. Sau đó, thêm **thành phần C** (cốt liệu) vào hỗn hợp nhựa đã trộn sẵn và tiếp tục trộn cho đến khi đồng nhất hoàn toàn. Khuyến nghị sử dụng máy trộn cưỡng bức để trộn nhựa với cốt liệu. Thời gian trộn phụ thuộc vào nhiệt độ bảo quản trước đó của **thành phần C**. Ở nhiệt độ từ 18 đến 22°C, thời gian trộn tối thiểu phải đạt 3 phút.
- Thi công lớp lót:** Sau khi trộn, **MC-DUR 200** được lăn đều lên bề mặt nền và rắc cát thạch anh đã sấy khô (kích cỡ 0.5 – 1.2 mm) khi lớp lót còn ướt. Lớp lót có thể được phủ lớp tiếp theo sau 12 giờ ở 20°C. Các rãnh liên kết cũng phải được thi công lớp lót. Lưu ý: Không để vật liệu dư từ lớp lót lấp đầy các rãnh liên kết.
- Thi công lớp phủ:** Phải loại bỏ toàn bộ hạt cát rắc không bám dính trước khi thi công lớp phủ. Sau khi trộn, đổ **MC-DUR 200** lên bề mặt và dàn đều ngay bằng bay cao su cứng hoặc gạt cao su. Sau đó, lăn lại bằng con lăn lông ngỗng, thực hiện nguyên tắc "ướt chống ướt".
- Lưu ý:**
 - Nhiệt độ lý tưởng của các thành phần trong quá trình trộn và thi công là từ 15 đến 25°C.
 - Ngoài nhiệt độ vật liệu, nhiệt độ của bề mặt nền cũng đóng vai trò quan trọng khi thi công.
 - Ở nhiệt độ thấp, phản ứng hóa học chậm lại, kéo dài thời gian phủ lớp kế tiếp và thời gian cho phép đi lại; đồng thời độ nhớt của vật liệu tăng lên.
 - Ở nhiệt độ cao, phản ứng hóa học diễn ra nhanh hơn, rút ngắn thời gian thi công và đóng rắn.
 - Cấu trúc bề mặt sau cùng chịu ảnh hưởng lớn bởi điều kiện thực tế công trình và cách thi công.
 - Do thời gian phản ứng ngắn, cần lập kế hoạch và chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi tiến hành thi công.
 - Lượng tiêu hao, thời gian thi công, thời gian đi lại và đạt khả năng chịu lực phụ thuộc vào nhiệt độ và điều kiện công trình.
 - Vui lòng tham khảo "Hướng dẫn thi công nhựa phản ứng" để biết chi tiết về các bước thực hiện.
 - Cần đặc biệt chú ý đến độ đồng nhất màu sắc giữa các lô sản xuất theo hướng dẫn trong phần "Thi công nhựa phản ứng".
 - Lưu ý thêm: Sàn PU/hybrid khoáng là hệ phủ chức năng, không bền màu tuyệt đối.
 - Tác động hóa chất hoặc ánh sáng có thể gây biến đổi màu sắc, nhưng điều này không ảnh hưởng đến chức năng sử dụng.
 - Khuyến cáo thực hiện kiểm tra và bảo trì định kỳ đối với các bề mặt chịu tải trọng cơ học và hóa học.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
Tỉ lệ pha trộn	Theo khối lượng (kg)	2.85 : 3 : 3 : 0.18	Thành phần A : Thành phần B : Thành phần C : Thành phần D
Tỷ trọng	g/cm ³	1.38	
Thời gian làm việc	Phút	15	Ở 20°C và độ ẩm tương đối 50%
Thời gian cho phép tiếp cận	Giờ	Khoảng 8	Ở 20°C và độ ẩm tương đối 50%
Khả năng chịu tải cơ học thông thường	Giờ	Khoảng 24	Ở 20°C và độ ẩm tương đối 50%
khả năng chịu tải cơ học hoàn toàn	Giờ	Khoảng 48	Ở 20°C và độ ẩm tương đối 50%
Điều kiện thi công 1)	°C	> 10 < 30	Nhiệt độ không khí và bề mặt nền
	%	< 85	Độ ẩm tương đối
	K	3	Trên điểm tụ sương
Định mức sử dụng:			
▪ Lớp lót	kg/m ²	0.4	Tùy thuộc vào loại vật liệu rắc và kích cỡ hạt sử dụng
▪ Lớp phủ hoàn thiện		0.6 - 0.8	

Các giá trị kỹ thuật công bố là kết quả phòng thí nghiệm được xác định ở nhiệt độ 21°C ±2°C và độ ẩm tương đối 50%.

1) Độ nhớt và mức tiêu thụ tùy thuộc vào nhiệt độ vật liệu.

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM:

Chất tẩy rửa thiết bị	MC-Verdünnung PU
Màu sắc	Đỏ; Vàng; Xanh lá; Xanh dương; Xám đậm; Xám nhạt.
Đóng gói	Thành phần A: Can 2,85 kg Thành phần B: Can 3 kg Thành phần C: Thùng 3 kg Màu MC-DUR Color: Túi 180 g
Lưu trữ	Bảo quản ở nơi thoáng mát (dưới 20°C) và khô ráo. Bảo vệ khỏi sương giá. Thành phần A, B & D (MC-DUR Color): 12 tháng Thành phần C: 8 tháng
Xử lý bao bì	Đảm bảo các thùng chứa sử dụng một lần hoàn toàn trống rỗng trước khi thải bỏ.
Quy định EU 2004/42 (Chỉ thị Decopaint)	RL2004/42/EG AII/j (500 g/l) < 500 g/l VOC

Hướng dẫn an toàn: Vui lòng lưu ý thông tin và lời khuyên về an toàn trên nhãn bao bì và bảng dữ liệu an toàn.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành 01/2025. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.